TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ C** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 123/2023/HS-ST
Ngày: 29-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thắm;

Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Minh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 102/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn X, sinh năm: 1999 tại tỉnh Bến Tre; đăng ký thường trú: ấp Q, xã N, huyện T, tỉnh Bến Tre; đăng ký tạm trú: Khu phố 3, phường P, thị xã C, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn X, sinh năm: 1973 và bà Phạm Y, sinh năm: 1975; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/5/2023 cho đến nay – có mặt;

Bị hại: Ông Lê H, sinh năm: 1981, nơi thường trú: Ấp H, xã T, huyện T, tỉnh An Giang (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Đồng T, sinh năm: 1957; đăng ký thường trú: Ấp H, xã T, huyện T, tỉnh An Giang (là mẹ của bị hại) – vắng mặt;

2. Bà Đỗ H, sinh năm: 1980; đăng ký thường trú: Ấp H, xã T, huyện T, tỉnh An Giang (là vợ của bị hại) – vắng mặt.

4. Chị Lê H, sinh năm: 2004; đăng ký thường trú: Ấp H, xã T, huyện T, tỉnh An Giang (là con của bị hại).

5. Cháu Lê M, sinh năm: 2007; đăng ký thường trú: Ấp H, xã T, huyện T, tỉnh An Giang (là con của bị hại).

Người đại diện theo pháp luật của cháu M: Bà Đỗ H, sinh năm 1980 (là mẹ ruột của cháu M).

Bà T, chị H ủy quyền cho bà Đỗ H tham gia tố tụng (Giấy ủy quyền ngày 06/5/2022) – Bà Hiền vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2022, Nguyễn X từ tỉnh Bến Tre đến tỉnh Bình Dương tạm trú tại khu phố 3, phường P, thị xã C để làm công nhân. X được Sở Giao thông - Vận tải tỉnh Bến Tre cấp Giấy phép lái xe hạng A1 số 830200000656 ngày 03/3/2020.

Tối ngày 09/4/2022, X điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Satria màu xanh đen, biển số 71C2-693.27 đến phòng trọ của bạn tại khu vực ngã ba B, thuộc ấp B, xã T, thị xã C chơi. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, X điều khiển xe 71C2-693.27 về đến đoạn đường ĐT 744, thuộc ấp S, xã T, thị xã C (hướng từ ngã ba B đến ngã tư T), X điều khiển xe chạy trên làn đường ô tô thì xảy ra va chạm với ông Lê H đang đi bộ băng qua đường đến làn đường xe ô tô (theo hướng từ lề phải sang lề trái hướng xe 71C2-693.27 chạy), gây tai nạn giao thông. Tai nạn xảy ra làm ông H bị thương nặng và được đưa đi Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương cấp cứu, đến ngày 10/4/2022 thì tử vong.

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 10/4/2022 của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã C, thể hiện:

- Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường đôi thẳng được trải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn lái xe không bị che khuất, không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ. Đoạn đường có dãy phân cách di động chia phần đường ĐT 744 thành hai chiều xe chạy ngược chiều. Chiều hướng xe chạy từ ngã ba Rạch Bắp đến ngã tư Thùng Thơ rộng 6,7m, làn đường bên phải rộng 3,2m, làn đường bên trái rộng 3,5m, lề gia cố rộng 2,8m. Tại hiện trường tai nạn không có vạch kẻ đường cho người đi bộ qua đường.

- Lấy mép đường bên phải phần đường ĐT 744 theo chiều hướng xe lưu thông từ ngã ba Rạch Bắp đến ngã tư Thùng Thơ làm mép đường chuẩn để đo đạc; lấy trụ điện số 72 nằm trong mép đường chuẩn, cách mép đường chuẩn là 7,2m, cách điểm đầu vết cày xe mô tô biển số 71C2-693.27 là 26,4m làm vật mốc.

- Vết cày xe mô tô biển số 71C2-693.27 sau tai nạn để lại trên mặt đường đứt quãng, liên tục theo hướng ngã ba Rạch Bắp đến ngã tư Thùng Thơ. Vết cày nằm ở làn đường bên trái. Kích thước vết cày là 26,3m x 0,02m, điểm đầu vết

cày cách mép đường chuẩn là 6,2m, điểm cuối vết cày kết thúc tại bên trái xe mô tô biển số 71C2-693.27.

- Xe mô tô biển số 71C2-693.27, sau va chạm ngã nghiêng sang trái, nằm ở làn đường trong cùng bên trái, đầu xe hướng vào mép đường chuẩn, đuôi xe hướng vào dãy phân cách, trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 4,7m, trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 6,0m.

Theo Biên bản khám nghiệm phương tiện ngày 10/4/2022 của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã C:

- Xe mô tô biển số 71C2-693.27 bị bung bể đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước kích thước 0,3m x 0,3m;

- Trượt xước mặt trước thắng tay kích thước 0,18m x 0,01m, cách mặt đường là 0,95m, cách trục phải bánh trước là 0,76m;

- Vết trượt xước ốc phuộc trước bên phải kích thước 0,02m x 0,01m, cách trục phải bánh trước là 0,23m, cách mặt đường là 0,5m, còn dính vết màu đỏ;

- Vết trượt xước mép phải vè chắn bùn bánh trước hướng từ trước về sau kích thước 0,2m x 0,02m, cách mặt đường là 0,55m x 0,59m; cách trục phải bánh trước là 0,29m x 0,33m;

- Trượt xước mép phải bánh trước kích thước 0,5m x 0,03m;

- Long hai phuộc trước hướng về sau;

- Mài mòn tay cầm trái, gác chân trước và sau bên trái, baga bên trái.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô hiệu Suzuki Satria màu xanh đen, biển số 71C2-693.27.

Theo Kết luận giám định pháp y tử thi số 386/ GĐPY, ngày 12/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Lê H là do đa chấn thương (dập phổi, tim, dập rách thận, lách, tĩnh mạch chủ bụng), mất máu không hồi phục.

Quá trình điều tra, Nguyễn X đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án. X khai: Ngay trước khi tai nạn xảy ra, X điều khiển xe chạy trên làn đường xe mô tô với tốc độ khoảng 70km/h. Khi nhìn thấy anh H đang chuẩn bị băng qua đường cách đó khoảng 40m thì X điều khiển xe vào làn đường dành cho xe ô tô để tránh nhưng không kịp nên đã va chạm với anh H.

- Về trách nhiệm dân sự: Ngày 10/5/2022, Nguyễn X đã thỏa thuận bồi thường cho đại diện hợp pháp của gia đình nạn nhân là chị Đỗ H số tiền 105.000.000 đồng (một trăm lẻ năm triệu đồng). Chị H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho X.

- Về xử lý vật chứng: Xe mô tô biển số 71C2-693.27 do Nguyễn X đứng tên chủ sở hữu. Ngày 15/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C xử lý vật chứng trao trả xe mô tô lại cho X.

Bản Cáo trạng số 120/CT-VKSBC ngày 25/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn X về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ như nội dung Cáo trạng nêu trên và không có ý kiến gì khác.

Tại phần tranh luận:

- Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C trình bày luận tội:

+ Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C tại Bản Cáo trạng số 120/CT-VKSBC ngày 25/5/2023;

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo X từ 01 (một năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo.

+ Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Đã giải quyết xong.

- Bị cáo không bào chữa, không phát biểu ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn X: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên đồng ý với quyết định truy tố của Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn X tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, do đó có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn X có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, điều khiển xe mô tô biển số 71C2-693.27 lưu thông trên đường ĐT 744 theo hướng từ ngã ba B đến ngã tư T thiếu quan sát; không đi đúng làn đường, phần đường quy định; không làm chủ tốc độ dẫn tới tai nạn giao thông là vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ theo quy định tại khoản 1

Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Hành vi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ là xe mô tô vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây tai nạn giao thông làm cho bị hại Lê H tử vong do bị cáo X thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bản Cáo trạng số 120/CT-VKSBC ngày 25/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, thể hiện sự xem thường pháp luật, không những gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông mà còn xâm hại trực tiếp đến tính mạng của người khác và ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc điều khiển phương tiện giao thông không đi đúng làn đường, phần đường quy định là nguy hiểm nhưng vẫn cố ý thực hiện dẫn đến tai nạn làm bị hại tử vong. Do đó đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục.

[3.2] Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo luật định là: Tự nguyện khắc phục H quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bản thân bị hại cũng có một phần lỗi khi băng qua đường không đúng nơi quy định; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có bà cố nội và bà cố ngoại là Bà mẹ Việt Nam Anh hùng nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Xét bị cáo Nguyễn X có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo hưởng án treo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục.

[5] Lời đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã gây ra cũng như nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được áp dụng nên có cơ sở chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bà Đỗ H là người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 105.000.000 đồng (một trăm lẻ năm triệu đồng), bà H không có yêu cầu gì thêm nên không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

[7] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C đã xử lý vật chứng, giao trả: 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria màu xanh đen, biển số 71C2-693.27 cho Nguyễn X là phù hợp.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo (hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022);

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 125, Điều 136, Điều 260, Điều 299, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn X phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn X 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn X cho Ủy ban nhân dân phường P, thị xã C, tỉnh Bình Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn X thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp hình phạt của Bản án mới theo quy định.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 75/2023/HSST-LCCT ngày 26/5/2023 đối với bị cáo Nguyễn X kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Đã giải quyết xong.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn X phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án theo quy định./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã C;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thị xã C;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Xuân